TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: CAD 2D (CA2D) **Ca 08** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 8/8/2016 **Giờ thi: 8h50**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Phạm Thị Như Kiều	Anh	03/03/95		DH13QMNT	13149789		
2	Cao Việt	Bắc	07/09/95		DH13QMNT	13149790		
3	Nguyễn Văn	Bình	15/04/94		DH13QMNT	13149791		
4	Nguyễn Thị	Cần	20/04/95		DH13QMNT	13149792		
5	Đinh Thị Minh	Chi	26/01/95		DH13QMNT	13149794		
6	Nguyễn Văn	Chương	21/08/95		DH13QMNT	13149797		
7	Trần Thị	Diệp	07/12/94		DH13QMNT	13149912		
8	Đỗ Thị Huyền	Diệu	05/09/95		DH13QMNT	13149913		
9	Lê Thị Mỹ	Dung	20/08/95		DH13QMNT	13149914		
10	Trần Thị Phương	Dung	08/04/95		DH13QMNT	13149917		
11	Ngô Lâm	Duy	27/05/95		DH13QMNT	13149800		
12	Đinh Nhật	Duy	28/03/95		DH13QMNT	13149799		
13	Hồ Lê Bảo	Hân	09/03/199		DH13QMNT	13123307		
14	Nguyễn Minh Quỳnh	Hân	13/02/95		DH13QMNT	13149808		
15	Trần Thị Xuân	Hạ	03/12/95		DH13QMNT	13149806		
16	Đàng Đức Hoàng	Hảo	26/02/95		DH13QMNT	13149805		
17	Nguyễn Minh	Hiển	19/02/95		DH13QMNT	13149809		
18	Nguyễn Vinh	Hiển	23/05/92		DH13QMNT	13149810		
19	Bùi Thị Mỹ	Hoa	08/09/95		DH13QMNT	13149811		
20	Huỳnh Thị Ngọc	Hoài	19/10/94		DH13QMNT	13149921		
21	Trần Duy	Hoàng	04/09/92		DH13QMNT	13149813		
22	Thiên Thái	Học	18/08/94		DH13QMNT	13149816		
23	Thái Thị Hòa	Hưng	29/10/95		DH13QMNT	13149819		
24	Nguyễn Thị	Hương	08/04/95		DH13QMNT	13149585		
25	Phạm Việt	Hữu	06/10/95		DH13QMNT	13149923		

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: CAD 2D (CA2D) **Ca 09** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 8/8/2016 **Giờ thi: 10h30**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Chamalé	Hóy			DH13QMNT	13149984		
2	Nguyễn Văn	Hùng	25/02/92		DH13QMNT	13149818		
3	Từ Đức	Huy	16/02/95		DH13QMNT	13149922		
4	Phạm Nguyệt	Kha	20/04/95		DH13QMNT	13149821		
5	Hoàng Quốc	Khánh	25/05/95		DH13QMNT	13149924		
6	Huỳnh Viết	Khoa	26/01/95		DH13QMNT	13149823		
7	Cao Đăng	Khuyên	12/04/94		DH13QMNT	13149963		
8	Phạm Thị Hoàng	Kiên	29/04/95		DH13QMNT	13149926		
9	Nguyễn Văn	Kỳ	14/10/94		DH13QMNT	13149928		
10	Đỗ Đình	Lâm	27/11/95		DH13QMNT	13149826		
11	Phan Thị Phương	Lan	06/08/95		DH13QMNT	13149586		
12	Trần Thị Kim	Liên	19/05/95		DH13QMNT	13149929		
13	Nguyễn Thị Võ	Lộc	24/04/95		DH13QMNT	13149965		
14	Pi Năng	Loang			DH13QMNT	13149985		
15	Lê Đình	Long	30/11/94		DH13QMNT	13149964		
16	Lê Văn	Long	17/09/95		DH13QMNT	13149830		
17	Lê Ngọc	Luân	01/12/94		DH13QMNT	13149587		
18	Võ Thành	Luân	05/09/95		DH13QMNT	13149588		
19	Trần Thị Mỹ	Luôn	15/06/95		DH13QMNT	13149831		
20	Lê Diễm My	My	19/12/95		DH13QMNT	13149967		
21	Đỗ Trúc	My	22/08/95		DH13QMNT	13149833		
22	Lộ Xuân Anh	Đạo	19/05/94		DH13QMNT	13149801		
23	Nguyễn Đặng Hoàng	Đạo	20/06/95		DH13QMNT	13149961		
24	Phan Tất	Đạt	11/11/95		DH13QMNT	13149803		
25	Phạm Thị Kim	Đài	19/08/95		DH13QMNT	13149919		

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: CAD 2D (CA2D) **Ca 10** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 8/8/2016 **Giờ thi: 13h00**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Bùi Thị Bích	Ngân	10/05/95		DH13QMNT	13149931		
2	Hoàng Thị	Ngân	22/03/95		DH13QMNT	13149836		
3	Mai Đức	Ngh#a			DH13QMNT	13149983		
4	Phạm Văn	Nghĩa	10/04/94		DH13QMNT	13149968		
5	Trần Hồng	Ngự	31/07/95		DH13QMNT	13149933		
6	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	07/09/95		DH13QMNT	13149841		
7	Đào Thị Mỹ	Ni	21/02/95		DH13QMNT	13149589		
8	Ngư Thị Kim	Đương	06/05/94		DH13QMNT	13149962		
9	Lê Lương	Đức	05/03/95		DH13QMNT	13149584		
10	Nguyễn Thị Kim	Oanh	14/04/95		DH13QMNT	13149934		
11	Trần Thị Kim	Phú	01/05/95		DH13QMNT	13149844		
12	Pinăng Thị	Phúc			DH13QMNT	13149980		
13	Lê Thị Như	Quỳnh	11/08/95		DH13QMNT	13149938		
14	Lê Văn	Sinh	20/10/95		DH13QMNT	13149940		
15	Nguyễn Thế	Sơn	30/07/95		DH13QMNT	13149591		
16	Phạm Văn	Sơn	27/07/95		DH13QMNT	13149850		
17	Lê Huỳnh Lệ	Sương	05/08/95		DH13QMNT	13149851		
18	Nguyễn Chung	Thắng	10/06/94		DH13QMNT	13149857		
19	Lê Thị	Thanh	20/08/95		DH13QMNT	13149970		
20	Trần Văn	Thanh	05/11/95		DH13QMNT	13149853		
21	Võ Thị Thanh	Thanh	10/09/95		DH13QMNT	13149942		
22	Đinh Hữu	Thành	29/10/95		DH13QMNT	13149855		
23	Võ Huỳnh ánh	Thảo	07/05/199		DH13QMNT	13149989		
24	Nguyễn Ngọc	Thiện	26/01/95		DH13QMNT	13149861		
25	Lê Trần Minh	Thư	18/01/95		DH13QMNT	13149864		

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: CAD 2D (CA2D) **Ca 11** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 8/8/2016 **Giờ thi: 14h40**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Nguyễn Thị	Thương	25/05/93		DH13QMNT	13149974		
2	Đường Nguyễn Hoài	Thương	18/12/94		DH13QMNT	13149593		
3	Nguyễn Văn	Thuận	14/02/94		DH13QMNT	13149971		
4	Phạm Thị Bích	Thuận	10/03/95		DH13QMNT	13149972		
5	Ka Dá	Thuynh			DH13QMNT	13149986		
6	Bùi Tá	Tiến	02/04/93		DH13QMNT	13149865		
7	Nguyễn Thành	Tín	06/07/95		DH13QMNT	13149867		
8	Phạm Thị Quỳnh	Trâm	01/01/95		DH13QMNT	13149869		
9	Nguyễn Thị Huyền	Trân	01/03/95		DH13QMNT	13149871		
10	Lê Thị Huyền	Trang	02/01/94		DH13QMNT	13149947		
11	Nguyễn Thị Như	Trang	11/12/95		DH13QMNT	13149868		
12	Đỗ Xuân	Trí	13/01/95		DH13QMNT	13149876		
13	Bùi Thị Mai	Trinh	26/12/95		DH13QMNT	13149873		
14	Trần Lê Uyên	Trinh	28/01/95		DH13QMNT	13149874		
15	Trần Ngọc Uyên	Trinh	27/02/95		DH13QMNT	13149875		
16	Nguyễn Thành	Trung	26/02/94		DH13QMNT	13149877		
17	Trần Văn	Trúc	08/03/95		DH13QMNT	13149878		
18	Lê Hiền	Tuấn	21/05/95		DH13QMNT	13149879		
19	Nguyễn Thị Hồng	Vân	14/08/95		DH13QMNT	13149881		
20	Nguyễn Hoàng	Vinh	16/09/95		DH13QMNT	13149957		
21	Lê Đình	Vôn	18/08/93		DH13QMNT	13149975		
22	Lê Nguyễn Thị Huyề	Vy	18/07/94		DH13QMNT	13149958		
23	Trần Thị Kim	Xuân	10/02/92		DH13QMNT	13149884		
24	Dương Thị Bích	Xuyên	10/05/95		DH13QMNT	13149885		
25	Nguyễn Thị Việt	ý	24/06/95		DH13QMNT	13149594		

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Excel B (EXB) **Phòng máy:**

Ngày thi: **Giờ thi:**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Phạm Nhật	ái	07/05/94		DH12SH	12126006	CC	
2	Nguyễn Xuân	Bình	16/09/94	Vĩnh Long	DH12HH	12139121	CC	
3	Lưu Thị Lệ	Hằng	25/07/94		DH12SH	12126339	CC	
4	Hồ Thị	Hiền	06/12/94	Quảng Ngãi	DH12KN	12155127	CC	
5	Kim Quốc	Hiển	12/02/91	Sóc Trăng	DH12KN	12155073	CC	
6	Nguyễn Thái	Hùng	22/08/93		DH12SH	12126166	CC	
7	La Thị Khánh	Linh	22/11/94	Lâm Đồng	DH13KN	13155015	CC	
8	Võ Hoàng	Nguyên	16/06/92	Đăk Lăk	DH13KT	13120317	CC	
9	Đặng Thành	Nhân	20/06/94	Tây Ninh	DH12NT	12116088	CC	
10	Nguyễn Như	Phương	06/02/95	Đăk Nông	DH13KM	13120345	CC	
11	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	07/04/95	Long An	DH13KN	13155224	CC	
12	Tôn Thị Như	Quỳnh	24/12/95	Quảng Ngãi	DH13KT	13120360	CC	
13	Trần Văn	Thắng	03/10/93	Kiên Giang	DH12HH	12139018	CC	
14	Nguyễn Hoàng Thanh	Thảo	27/05/93	Bình Dương	DH11SM	11172162	CC	
15	Nguyễn Minh	Trung	08/09/94	Trà Vinh	DH12HH	12139031	CC	
16	Lê Thị Thanh	Trúc	01/07/95		DH13QT	13122202	CC	
17	Huỳnh Thị Thúy	Vân	21/04/95	Tiền Giang	DH13KE	13123182	CC	
18	Đỗ Thị Phi	Yến	04/10/94	Long An	DH12KN	12155061	CC	

Số thí sinh: 18. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Excel B (EXB) **Ca 06** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 8/8/2016 **Giờ thi: 16h20**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Trần Thị Mỹ	Dung	24/10/1995		DH13KENT	13123267		
2	Nguyễn Thị	Hạnh	17/06/1995		DH13KENT	13123306		
3	Nguyễn Châu Hồng	Hà	09/03/1994		DH13KENT	13123321		
4	Trần Thị Thu	Hà	06/11/1995		DH13KENT	13123268		
5	Trần Thị Thu	Hiền	13/07/1995		DH13KENT	13123322		
6	Bùi Giang	Hương	12/08/1995		DH13KENT	13123323		

Số thí sinh: 6. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Excel B (EXB) **Ca 07** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 8/8/2016 **Giờ thi: 7h00**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Lê Thị Huyền	Hương	07/12/1995		DH13KENT	13123274		
2	Trần Trúc	Mai	15/01/1995		DH13KENT	13123325		
3	Trịnh Tiểu	My	15/01/95		DH13KENT	13120125		
4	Trần Thị Kim	Ngân	29/10/1995		DH13KENT	13123201		
5	Hồ Thị Yến	Nhi	25/10/1995		DH13KENT	13123276		
6	Hồ Thị ý	Nhi	20/07/1995		DH13KENT	13123326		
7	Lê Thị Kim	Qui	16/03/1995		DH13KENT	13123279		
8	Đỗ Hương	Quỳnh	20/10/90	Thanh Hóa	LT12KEB	12423125	+	
9	Thạch Hương	Sen	26/10/1995		DH13KENT	13123314		
10	Võ Đình	Tài	26/04/1993		DH13KENT	13123327		
11	Nguyễn Ngọc Thiên	Thanh	22/06/1995		DH13KENT	13123280		
12	Nguyễn Thị	Thà	26/02/1995		DH13KENT	13123202		
13	Lê Thị Kim	Thảo	02/03/1995		DH13KENT	13123328		
14	Nguyễn Thị Mỹ	Thương	12/10/1995		DH13KENT	13123288		
15	Nguyễn Thị Trúc	Thương	30/06/1995		DH13KENT	13123330		
16	Nông Thị Hà	Thu	03/10/1995		DH13KENT	13123284		
17	Lâm Minh	Thùy	07/09/1995		DH13KENT	13123285		
18	Phan Thị Ngọc	Thùy	24/12/1995		DH13KENT	13123286		
19	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	11/04/1994		DH13KENT	13123287		
20	Trần Thị Ngọc	Tiết	20/09/95		DH13KENT	13120126		
21	Hồ Lê Bích	Trâm	01/05/1995		DH13KENT	13123292		
22	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	06/12/1994		DH13KENT	13123290		
23	Phan Thế	Tùng	08/08/1995		DH13KENT	13123293		
24	Trịnh Thị Thanh	Uyên	26/02/1994		DH13KENT	13123331		
25	Hàng Thị Bảy	Xuân	15/01/1995		DH13KENT	13123295		

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Tin học VP (THVP) **Ca 01** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 7/8/2016 **Giờ thi: 7h00**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Phạm Thị Như Kiều	Anh	03/03/95		DH13QMNT	13149789	+	
2	Cao Việt	Bắc	07/09/95		DH13QMNT	13149790	+	
3	Nguyễn Văn	Bình	15/04/94		DH13QMNT	13149791	+	
4	Nguyễn Thị	Cần	20/04/95		DH13QMNT	13149792		
5	Đinh Thị Minh	Chi	26/01/95		DH13QMNT	13149794	+	
6	Nguyễn Văn	Chương	21/08/95		DH13QMNT	13149797	+	
7	Trần Thị	Diệp	07/12/94		DH13QMNT	13149912	+	
8	Đỗ Thị Huyền	Diệu	05/09/95		DH13QMNT	13149913	+	
9	Lê Thị Mỹ	Dung	20/08/95		DH13QMNT	13149914	+	
10	Trần Thị Mỹ	Dung	24/10/199		DH13KENT	13123267	+	
11	Trần Thị Phương	Dung	08/04/95		DH13QMNT	13149917	+	
12	Ngô Lâm	Duy	27/05/95		DH13QMNT	13149800		
13	Đinh Nhật	Duy	28/03/95		DH13QMNT	13149799	+	
14	Hồ Lê Bảo	Hân	09/03/199		DH13QMNT	13123307	+	
15	Nguyễn Minh Quỳnh	Hân	13/02/95		DH13QMNT	13149808	+	
16	Trần Thị Xuân	Hạ	03/12/95		DH13QMNT	13149806	+	
17	Nguyễn Thị	Hạnh	17/06/199		DH13KENT	13123306	+	
18	Nguyễn Châu Hồng	Hà	09/03/199		DH13KENT	13123321	+	
19	Trần Thị Thu	Hà	06/11/199		DH13KENT	13123268	+	
20	Đàng Đức Hoàng	Hảo	26/02/95		DH13QMNT	13149805		
21	Trần Thị Thu	Hiền	13/07/199		DH13KENT	13123322	+	
22	Nguyễn Minh	Hiển	19/02/95		DH13QMNT	13149809	+	
23	Nguyễn Vinh	Hiển	23/05/92		DH13QMNT	13149810	+	
24	Bùi Thị Mỹ	Hoa	08/09/95		DH13QMNT	13149811	+	
25	Huỳnh Thị Ngọc	Hoài	19/10/94		DH13QMNT	13149921	+	

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Tin học VP (THVP) **Ca 02** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 7/8/2016 **Giờ thi: 9h00**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Trần Duy	Hoàng	04/09/92		DH13QMNT	13149813		
2	Thiên Thái	Học	18/08/94		DH13QMNT	13149816	+	
3	Thái Thị Hòa	Hưng	29/10/95		DH13QMNT	13149819	+	
4	Bùi Giang	Hương	12/08/199		DH13KENT	13123323	+	
5	Lê Thị Huyền	Hương	07/12/199		DH13KENT	13123274	+	
6	Nguyễn Thị	Hương	08/04/95		DH13QMNT	13149585	+	
7	Phạm Việt	Hữu	06/10/95		DH13QMNT	13149923	+	
8	Chamalé	Hóy			DH13QMNT	13149984	+	
9	Nguyễn Văn	Hùng	25/02/92		DH13QMNT	13149818	+	
10	Từ Đức	Huy	16/02/95		DH13QMNT	13149922	+	
11	Phạm Nguyệt	Kha	20/04/95		DH13QMNT	13149821	+	
12	Hoàng Quốc	Khánh	25/05/95		DH13QMNT	13149924	+	
13	Huỳnh Viết	Khoa	26/01/95		DH13QMNT	13149823	+	
14	Cao Đăng	Khuyên	12/04/94		DH13QMNT	13149963		
15	Phạm Thị Hoàng	Kiên	29/04/95		DH13QMNT	13149926		
16	Nguyễn Văn	Kỳ	14/10/94		DH13QMNT	13149928		
17	Đỗ Đình	Lâm	27/11/95		DH13QMNT	13149826	+	
18	Phan Thị Phương	Lan	06/08/95		DH13QMNT	13149586		
19	Trần Thị Kim	Liên	19/05/95		DH13QMNT	13149929	+	
20	Nguyễn Thị Võ	Lộc	24/04/95		DH13QMNT	13149965	+	
21	Pi Năng	Loang			DH13QMNT	13149985	+	
22	Lê Đình	Long	30/11/94		DH13QMNT	13149964	+	
23	Lê Văn	Long	17/09/95		DH13QMNT	13149830	+	
24	Lê Ngọc	Luân	01/12/94		DH13QMNT	13149587	+	
25	Võ Thành	Luân	05/09/95		DH13QMNT	13149588	+	

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Tin học VP (THVP) **Ca 03** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 7/8/2016 **Giờ thi: 12h00**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Trần Thị Mỹ	Luôn	15/06/95		DH13QMNT	13149831	+	
2	Trần Trúc	Mai	15/01/1995		DH13KENT	13123325	+	
3	Lê Diễm My	My	19/12/95		DH13QMNT	13149967		
4	Đỗ Trúc	My	22/08/95		DH13QMNT	13149833	+	
5	Trịnh Tiểu	My	15/01/95		DH13KENT	13120125	+	
6	Lộ Xuân Anh	Đạo	19/05/94		DH13QMNT	13149801	+	
7	Nguyễn Đặng Hoàng	Đạo	20/06/95		DH13QMNT	13149961		
8	Phan Tất	Đạt	11/11/95		DH13QMNT	13149803	+	
9	Phạm Thị Kim	Đài	19/08/95		DH13QMNT	13149919		
10	Bùi Thị Bích	Ngân	10/05/95		DH13QMNT	13149931	+	
11	Hoàng Thị	Ngân	22/03/95		DH13QMNT	13149836	+	
12	Trần Thị Kim	Ngân	29/10/1995		DH13KENT	13123201	+	
13	Mai Đức	Ngh#a			DH13QMNT	13149983	+	
14	Phạm Văn	Nghĩa	10/04/94		DH13QMNT	13149968		
15	Trần Hồng	Ngự	31/07/95		DH13QMNT	13149933	+	
16	Hồ Thị Yến	Nhi	25/10/1995		DH13KENT	13123276	+	
17	Hồ Thị ý	Nhi	20/07/1995		DH13KENT	13123326	+	
18	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	07/09/95		DH13QMNT	13149841		
19	Đào Thị Mỹ	Ni	21/02/95		DH13QMNT	13149589	+	
20	Ngư Thị Kim	Đương	06/05/94		DH13QMNT	13149962		
21	Lê Lương	Đức	05/03/95		DH13QMNT	13149584	+	
22	Nguyễn Thị Kim	Oanh	14/04/95		DH13QMNT	13149934	+	
23	Trần Thị Kim	Phú	01/05/95		DH13QMNT	13149844		
24	Pinăng Thị	Phúc			DH13QMNT	13149980	+	
25	Lê Thị Kim	Qui	16/03/1995		DH13KENT	13123279	+	

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Tin học VP (THVP) **Ca 04** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 7/8/2016 **Giờ thi: 14h00**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Lê Thị Như	Quỳnh	11/08/95		DH13QMNT	13149938	+	
2	Thạch Hương	Sen	26/10/1995		DH13KENT	13123314	+	
3	Lê Văn	Sinh	20/10/95		DH13QMNT	13149940	+	
4	Nguyễn Thế	Sơn	30/07/95		DH13QMNT	13149591	+	
5	Phạm Văn	Sơn	27/07/95		DH13QMNT	13149850		
6	Lê Huỳnh Lệ	Sương	05/08/95		DH13QMNT	13149851	+	
7	Võ Đình	Tài	26/04/1993		DH13KENT	13123327	+	
8	Nguyễn Chung	Thắng	10/06/94		DH13QMNT	13149857	+	
9	Lê Thị	Thanh	20/08/95		DH13QMNT	13149970	+	
10	Nguyễn Ngọc Thiên	Thanh	22/06/1995		DH13KENT	13123280	+	
11	Trần Văn	Thanh	05/11/95		DH13QMNT	13149853	+	
12	Võ Thị Thanh	Thanh	10/09/95		DH13QMNT	13149942	+	
13	Nguyễn Thị	Thà	26/02/1995		DH13KENT	13123202	+	
14	Đinh Hữu	Thành	29/10/95		DH13QMNT	13149855	+	
15	Lê Thị Kim	Thảo	02/03/1995		DH13KENT	13123328	+	
16	Võ Huỳnh ánh	Thảo	07/05/1995		DH13QMNT	13149989	+	
17	Nguyễn Ngọc	Thiện	26/01/95		DH13QMNT	13149861		
18	Lê Trần Minh	Thư	18/01/95		DH13QMNT	13149864	+	
19	Nguyễn Thị	Thương	25/05/93		DH13QMNT	13149974	+	
20	Nguyễn Thị Mỹ	Thương	12/10/1995		DH13KENT	13123288	+	
21	Nguyễn Thị Trúc	Thương	30/06/1995		DH13KENT	13123330	+	
22	Đường Nguyễn Hoài	Thương	18/12/94		DH13QMNT	13149593	+	
23	Nông Thị Hà	Thu	03/10/1995		DH13KENT	13123284	+	
24	Nguyễn Văn	Thuận	14/02/94		DH13QMNT	13149971	+	
25	Phạm Thị Bích	Thuận	10/03/95		DH13QMNT	13149972		

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Tin học VP (THVP) **Ca 05** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 7/8/2016 **Giờ thi: 16h00**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Lâm Minh	Thùy	07/09/1995		DH13KENT	13123285	+	
2	Phan Thị Ngọc	Thùy	24/12/1995		DH13KENT	13123286	+	
3	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	11/04/1994		DH13KENT	13123287	+	
4	Ka Dá	Thuynh			DH13QMNT	13149986	+	
5	Bùi Tá	Tiến	02/04/93		DH13QMNT	13149865	+	
6	Trần Thị Ngọc	Tiết	20/09/95		DH13KENT	13120126		
7	Nguyễn Thành	Tín	06/07/95		DH13QMNT	13149867	+	
8	Hồ Lê Bích	Trâm	01/05/1995		DH13KENT	13123292	+	
9	Phạm Thị Quỳnh	Trâm	01/01/95		DH13QMNT	13149869	+	
10	Nguyễn Thị Huyền	Trân	01/03/95		DH13QMNT	13149871	+	
11	Lê Thị Huyền	Trang	02/01/94		DH13QMNT	13149947	+	
12	Nguyễn Thị Như	Trang	11/12/95		DH13QMNT	13149868	+	
13	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	06/12/1994		DH13KENT	13123290	+	
14	Đỗ Xuân	Trí	13/01/95		DH13QMNT	13149876	+	
15	Bùi Thị Mai	Trinh	26/12/95		DH13QMNT	13149873		
16	Trần Lê Uyên	Trinh	28/01/95		DH13QMNT	13149874	+	
17	Trần Ngọc Uyên	Trinh	27/02/95		DH13QMNT	13149875	+	
18	Nguyễn Thành	Trung	26/02/94		DH13QMNT	13149877	+	
19	Trần Văn	Trúc	08/03/95		DH13QMNT	13149878	+	
20	Lê Hiền	Tuấn	21/05/95		DH13QMNT	13149879	+	
21	Phan Thế	Tùng	08/08/1995		DH13KENT	13123293	+	
22	Trịnh Thị Thanh	Uyên	26/02/1994		DH13KENT	13123331	+	
23	Nguyễn Thị Hồng	Vân	14/08/95		DH13QMNT	13149881	+	
24	Nguyễn Hoàng	Vinh	16/09/95		DH13QMNT	13149957	+	
25	Lê Đình	Vôn	18/08/93		DH13QMNT	13149975	+	

Số thí sinh: 25. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 040/2016

Môn thi: Tin học VP (THVP) **Ca 06** **Phòng máy: PM1**

Ngày thi: 8/8/2016 **Giờ thi: 16h20**

STT	HỌ VÀ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	Lớp	MÃ SV	HT	Ghi chú
1	Lê Nguyễn Thị Huyề	Vy	18/07/94		DH13QMNT	13149958		
2	Hàng Thị Bảy	Xuân	15/01/199		DH13KENT	13123295	+	
3	Trần Thị Kim	Xuân	10/02/92		DH13QMNT	13149884	+	
4	Dương Thị Bích	Xuyên	10/05/95		DH13QMNT	13149885		
5	Nguyễn Thị Việt	ý	24/06/95		DH13QMNT	13149594	+	

Số thí sinh: 5. *(Lưu ý: cột HT=CC: Chỉ thi chứng chỉ, HT=+: Thi chuẩn+ làm chứng chỉ, HT Bỏ trống: Chỉ thi chuẩn)*

- Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên (có hình rõ nét) trong các buổi dự thi.

TRUNG TÂM TIN HỌC